TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐCNTTLH	Văn Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị Thanh V và anh Phan Đức A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 06 tháng 6 năm 2024 của chị Đỗ Thị Thanh V và anh Phan Đức A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 06 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Chị **Đỗ Thị Thanh V;** Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2/ Anh **Phan Đức A**; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 06 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 06 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh V và anh Phan Đức A đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Thanh V và anh Phan Đức A cùng xác nhận anh, chị có hai con chung là cháu Phan Bích D, sinh ngày 22/02/2017 và cháu Phan Nhật M, sinh ngày 24/8/2018.

Chị V và anh A thỏa thuận: Giao cháu Phan Bích D cho chị Đỗ Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giao cháu Phan Nhật M cho anh Phan Đức A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu D, cháu M thành niên. Chị V, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị V và anh A có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung, đất nông nghiệp, công sức: Chị V, anh A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Văn Giang;
- THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã T;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện